TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST - HNGĐ	*B, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2024/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Qu.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1983; Nơi cư trú: thôn Tân Nẫm, xã C, huyện B, tỉnh Qu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 15 tháng 01 năm 2025, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị H và anh Bùi Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Chị Hồ Thị H và anh Bùi Văn Th thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Bùi Đức A, sinh ngày 21/9/2014 và Bùi Đức B, sinh ngày 23/8/2016. Sau khi ly hôn, chị H và anh Th thỏa thuận giao con Bùi Đức B cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con Bùi Đức A cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H và anh Th thoả thuận không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Hồ Thị H và anh Bùi Văn Th thống nhất trình bày không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Hồ Thị H và anh Bùi Văn Th thỏa thuận chị H chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0002732 ngày 21 tháng 10 năm 2024. Chị H được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí**.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp Qu;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã C
(Số 04 ngày 10/01/2014),
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm